

NHỮNG CHỦ NHÂN TƯƠNG LAI

I. ĐỌC – HIỂU

Em hãy đọc bài “Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” trong SGK Tiếng Việt lớp 5 tập 2 – trang 145 và trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Điều luật nào trong bài nêu lên quyền của trẻ em Việt Nam?

- A. Điều 15 và điều 16.
- B. Điều 15, điều 16 và điều 17.
- C. Điều 16, điều 17 và điều 18.
- D. Điều 16, điều 17 và điều 21.

Câu 2. Điều 15 của Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có thể được đặt tên là gì?

- A. Quyền được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của trẻ em.
- B. Quyền được học tập của trẻ em.
- C. Quyền được vui chơi, giải trí của trẻ em.
- D. Bốn phận của trẻ em.

Câu 3. Điều luật 16 có thể được đặt tên là gì?

- A. Quyền được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của trẻ em.
- B. Quyền được học tập của trẻ em.
- C. Quyền được vui chơi, giải trí của trẻ em.
- D. Bốn phận của trẻ em.

Câu 4. Ý nghĩa của bài?

- A. Trẻ em cần được chăm sóc, bảo vệ để được lớn lên trong sự an bình.
- B. Trẻ em cũng là một phần của xã hội, các em có bốn phận phải học tập và tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội.
- C. Trẻ em có quyền được bảo vệ, chăm sóc; được học tập; được vui chơi, giải trí. Đồng thời cũng có bốn phận phải quan tâm, chăm sóc yêu thương gia đình và giúp đỡ những người xung quanh mình. Bên cạnh đó các em có bốn phận phải học tập thật tốt để sau này trở thành người có ích cho xã hội.
- D. Trẻ em giống như bút trên cánh, chỉ cần biết ăn, ngủ, học tập là được rồi. Những người trong xã hội cần phải nâng niu, chăm sóc các em.

II. LUYỆN TẬP.

Bài 1. Viết lại tên các cơ quan, tổ chức quốc tế dưới đây cho đúng quy tắc viết hoa đã học:

- a) hội chữ thập đỏ quốc tế

[illegible]

- b)** liên minh quốc tế cứu trợ trẻ em

A full-page sheet of white graph paper featuring a uniform grid of thin black horizontal and vertical lines, creating a pattern of small squares suitable for drawing or writing.

- c) tổ chức cứu trợ trẻ em của Thụy
điển

[illegible]

- d) tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của liên hợp quốc (UNESCO)

[illegible]

Bài 2. Viết các từ đồng nghĩa sau vào từng nhóm thích hợp:

trẻ, trẻ thơ, trẻ ranh, trẻ em, trẻ con, con nít, trẻ nhỏ, nhóc con, thiếu nhi,
con trẻ, thiếu niên, nhãi ranh, nhi đồng, ranh con

- a) Từ dùng tỏ ý coi thường:**

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466	467	468	469	470	471	472	473	474	475	476	477	478	479	480	481	482	483	484	485	486	487	488	489	490	491	492	493	494	495	496	497	498	499	500	501	502	503	504	505	506	507	508	509	510	511	512	513	514	515	516	517	518	519	520	521	522	523	524	5
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	---

- b) Tờ dùng trong nghi thức trang trọng:**

[illegible]

- c) Từ dùng thông thường trong đời sống hằng ngày:**

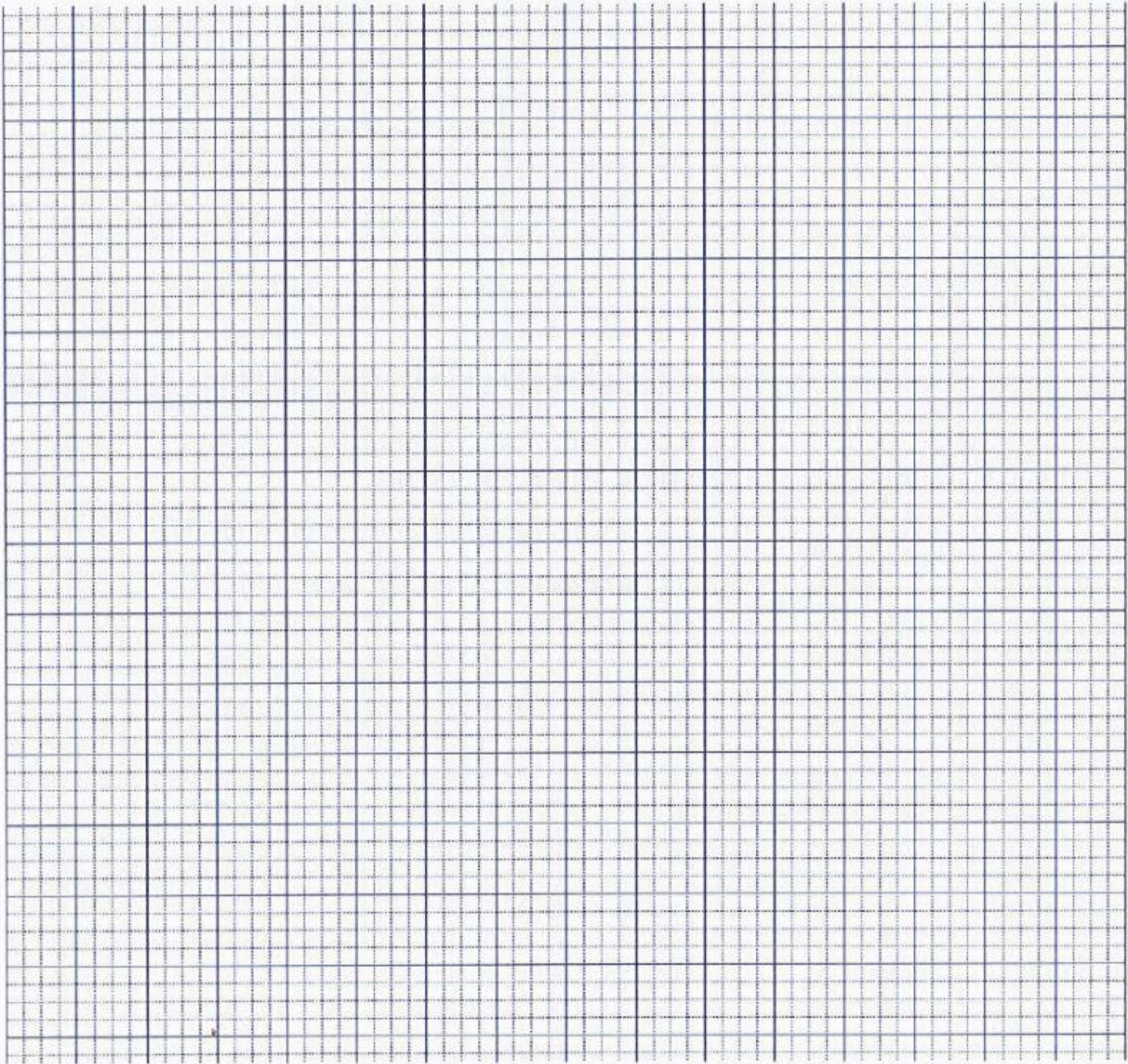
A large sheet of graph paper with a grid of small squares. A vertical margin line is positioned on the left side, creating a narrow left margin. The grid extends across the rest of the page, with a small gap at the bottom center.

Bài 3. Đặt dấu ngoặc kép vào vị trí thích hợp trong mỗi đoạn văn, câu văn sau:

- a) Buổi văn nghệ đang đầy ắp tiếng cười, bỗng biển có tiếng động mạnh, đập ùm ùm như có người tập bơi. Một người kêu lên: Cá heo! Thì ra cá heo thấy chiến sĩ hò hát vui quá, gọi nhau quây đến quanh tàu như để chia vui. Cá heo giống tính trẻ em, thích nô đùa, thích được vỗ vể. Anh em ùa ra vỗ tay hoan hô: A! Cá heo nhảy múa đẹp quá! Thế là cá thích, nhảy vút lên thật cao,...
- b) Nơi dòng sông Bến Hải gặp sóng biển khơi ấy chính là Cửa Tùng. Bãi cát ở đây từng được ngợi ca là Bà Chúa của các bãi tắm.

- c) Sống trên cái đất mà ngày xưa, dưới sông sấu càn mũi thuyền, trên cạn hồ rình xem hát này, con người phải thông minh và giàu nghị lực.

Bài 4. Viết đoạn văn (khoảng 7 câu) tả vài nét nổi bật hoạt động của con mèo nhà em, hoặc con mèo em đã được nhìn thấy.

A large grid of graph paper for writing, consisting of 20 columns and 30 rows of small squares.